

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2021/HS-ST  
Ngày 01-03-2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tường Duy Bình

Bà Nguyễn Thị Yên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Nga - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2021, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2021/TLST-HS ngày 03/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2021/QĐXXST- HS ngày 18/02/2021 đối với bị cáo:

**Tráng A N**, sinh ngày 07/7/2000 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tráng A K, sinh năm 1978 và bà Vàng Thị T, sinh năm 1979; bị cáo có vợ là Hồ Thị S, sinh năm 2002 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 25/12/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại trường tiểu học, trung học cơ sở xã Đ, huyện M tiến hành kiểm tra đối với Tráng A N đang đứng tại cạnh tường rào của trường. Khi kiểm tra, N đã khai nhận và chỉ vào lỗ gạch của tường rào nơi N vừa cất giấu ma túy cạnh chỗ N đang đứng. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong lỗ gạch trên tường có 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine. N khai nhận đó là gói Methamphetamine của N vừa mua được cất giấu mục đích để

làm cúng cho con gái đang bị ốm. Căn cứ hành vi vi phạm của Tráng A N, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải Tráng A N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 25/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường. Xác định nơi N cất giấu ma túy là tại tường rào của trường tiểu học, trung học cơ sở xã Đ, huyện M, trên tường rào có một lỗ gạch cách vị trí Nénh đứng là 1,6m, cách đường bê tông là 8,2m, cách mặt đất là 1,1m. Quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật gì.

Ngày 25/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng 10 viên nén màu hồng thu giữ của Tráng A N được 1,02 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu N.

Tại Kết luận giám định số 123 ngày 28/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,02 gam, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,02 gam, loại Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra, Tráng A N khai nhận: Bản thân không nghiện chất ma túy. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/12/2020 Nénh một mình đi bộ từ nhà đến thị trấn M, huyện M để tìm việc làm thuê nhưng không tìm được nên N quay về nhà. Trên đường đi về đến trung tâm xã Đ, huyện M, N gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi N đã hỏi và mua được của người đó 10 viên hồng phiến được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 300.000 đồng, mục đích để làm cúng cho con, sau khi mua được ma túy N nhét gói ma túy vào trong lỗ gạch trên tường cạnh nơi N đang đứng, chờ có ai đi qua thì xin đi nhờ vào trong bản C, xã Đ, huyện M. Khi N đang đứng chờ thì tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ.

Tại phiên tòa bị cáo Tráng A N trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT- VKS ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tráng A N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Tráng A N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Tráng A N từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Tráng A N, bắt ngày 25/12/2020: Bên trong đựng mảnh nilon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Tráng A N, sn: 2000, ngày 25/12/2020, kq: Âm tính; 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Tráng A N - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 25/12/2020 tại xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La tại phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Sơn La gồm có phong bì niêm phong cũ + chất bột màu hồng không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu N có khối lượng 0,69 gam.

- Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Tráng A N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua được của một người phụ nữ không quen biết với giá 300.000đ vào ngày 25/12/2020, mục đích để làm cúng cho con. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám

định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy: Bị cáo Tráng A N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ ma túy. Nhưng ngày 25/12/2020 bị cáo Tráng A N đã có hành vi tàng trữ 1,02 gam Methamphetamine mục đích để làm cúng cho con. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

*Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo Tráng A N không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Tráng A N, bắt ngày 25/12/2020: Bên trong đựng mảnh nilon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Tráng A N, sn:2000, ngày 25/12/2020, kq: Âm tính; 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Tráng A N - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 25/12/2020 tại xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La tại phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Sơn La gồm có phong bì niêm phong cũ + chất bột màu hồng không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu N có khối lượng 0,69 gam. Xét thấy, đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c

khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Tráng A N, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tráng A N.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tráng A N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tráng A N 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Tráng A N, bắt ngày 25/12/2020: Bên trong đựng mảnh nilon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Tráng A N, sn:2000, ngày 25/12/2020, kq: Âm tính; 01 (một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Tráng A N - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 25/12/2020 tại xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La tại phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Sơn La gồm có phong bì niêm phong cũ + chất bột màu hồng không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu N có khối lượng 0,69 gam.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tráng A N.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Ấn văn, Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Vũ Thị Hương**

